

Bản án số: 06/2026/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Đức

Bà Vũ Thị Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ninh, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Công V**; sinh ngày: 01/11/1996 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ B, khu phố P, phường Y, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công D và bà Bùi Thị C; bị cáo có vợ và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 27/11/2025, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và: “Tạm hoãn xuất cảnh”; có mặt.

- Người làm chứng: chị Vũ Thị N, anh Đỗ Ánh L; (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Công V và Đỗ Ánh L (sinh năm 1992, trú tại: tổ B, khu P, phường U, tỉnh Quảng Ninh) có mối quan hệ quen biết xã hội, từ ngày 15/7/2023 đến ngày 22/7/2023, thông qua ứng dụng Z, V đã sử dụng tài khoản Zalo "Thai Ba L1" nhắn tin vào tài khoản Zalo "Lam Dang Thi" của L1 để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề.

Theo đó: Số lô, số đề bao gồm hai chữ số; “Ba càng” gồm ba chữ số; số xiên hai, xiên ba, xiên bốn tương ứng là bộ hai số, ba số, bốn số lô. Người chơi đặt tiền cược trực tiếp vào số lô, số đề, xiên, số “ba càng” mình chọn, riêng số lô sẽ đặt cược

theo điểm, tương ứng 22.000đ/01điểm. Sau đó đến 18 giờ 30 phút (*hàng ngày*) so sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng để tính thắng thua, nếu số đề trùng với hai số cuối, số ba càng trùng với ba số cuối của giải đặc biệt; số lô, các số trong bộ số xiên trùng với hai số cuối của tất cả các giải thì người chơi thắng cược. Nếu số lô trùng từ hai lần trở lên thì số tiền thắng cược được nhân tương ứng với số lần trùng nhưng không quá ba lần. Từ đó sẽ trả cho người chơi số tiền tương ứng với 80 (tám mươi) lần số tiền cược đề, 400 (bốn trăm) lần số tiền cược ba càng; 10 (mười), 40 (bốn mươi), 120 (một trăm hai mươi) lần tương ứng với số tiền cược xiên hai, xiên ba, xiên bốn và 80.000đ/01 điểm lô (tám mươi nghìn đồng trên một điểm lô). Cụ thể:

Ngày 15/7/2023, V mua: Số đề 01, 05, 07, 10, 13, 15, 18, 20, 23, 26, 30, 33, 35, 38, 40, 42, 45, 47, 53, 55, 57, 59, 61, 65, 67, 69, 71, 75, 77, 79, 81, 83, 87, 91, 93, 95, 98 mỗi số 200.000 đồng = 7.400.000 đồng; Số đề 88 = 50.000 đồng; Số lô 88 là 15 điểm = 330.000 đồng; Số lô 68 là 10 điểm = 220.000 đồng. So sánh kết quả xổ số miền B (*cùng ngày*), V trúng số lô 68 - 10 điểm = 800.000 đồng. Tổng số tiền V đánh bạc với L1 trong ngày 15/7/2023 là 8.800.000 đồng.

Ngày 16/7/2023, V mua: Số đề 01, 05, 07, 10, 13, 15, 18, 20, 23, 26, 30, 33, 35, 38, 40, 42, 45, 47, 53, 55, 57, 59, 61, 65, 67, 69, 71, 75, 77, 79, 81, 83, 87, 91, 93, 95, 98 mỗi số 170.000 đồng = 6.290.000 đồng; Số lô 74 là 10 điểm = 220.000 đồng. So sánh kết quả xổ số miền B (*cùng ngày*), V không trúng số nào. Tổng số tiền V đánh bạc với L1 trong ngày 16/7/2023 là 6.510.000 đồng.

Ngày 17/7/2023, V mua: Số đề 01, 05, 07, 10, 13, 15, 18, 20, 23, 26, 30, 33, 35, 38, 40, 42, 45, 47, 53, 55, 57, 59, 61, 65, 67, 69, 71, 75, 77, 79, 81, 83, 87, 91, 93, 95, 98 mỗi số 220.000 đồng = 8.140.000 đồng; Số đề 96 = 50.000 đồng; Số lô 96 là 10 điểm = 220.000 đồng. So sánh kết quả xổ số miền B (*cùng ngày*), V không trúng số nào. Tổng số tiền V đánh bạc với L1 trong ngày 17/7/2023 là 8.410.000 đồng.

Ngày 18/7/2023, V mua: Số đề 01, 05, 07, 10, 13, 15, 18, 20, 23, 26, 30, 33, 35, 38, 40, 42, 45, 47, 53, 55, 57, 59, 61, 65, 67, 69, 71, 75, 77, 79, 81, 83, 87, 91, 93, 95, 98 mỗi số 200.000 đồng = 7.400.000 đồng; Số đề 64 = 30.000 đồng; Số lô 46 là 10 điểm = 220.000 đồng. So sánh kết quả xổ số miền B (*cùng ngày*), V không trúng số nào. Tổng số tiền V đánh bạc với L1 trong ngày 18/7/2023 là 7.650.000 đồng.

Ngày 19/7/2023, V mua: Số đề 01, 05, 07, 10, 13, 15, 18, 20, 23, 26, 30, 33, 35, 38, 40, 42, 45, 47, 53, 55, 57, 59, 61, 65, 67, 69, 71, 75, 77, 79, 81, 83, 87, 91, 93, 95, 98 mỗi số 200.000 đồng = 7.400.000 đồng; Số đề 55 = 30.000 đồng; Số lô 55 là 10 điểm = 220.000 đồng. So sánh kết quả xổ số miền B (*cùng ngày*), V không trúng số nào. Tổng số tiền V đánh bạc với L1 trong ngày 19/7/2023 là 7.650.000 đồng.

Ngày 20/7/2023, V mua: Số đề 01, 05, 07, 10, 13, 15, 18, 20, 23, 26, 30, 33, 35, 38, 40, 42, 45, 47, 53, 55, 57, 59, 61, 65, 67, 69, 71, 75, 77, 79, 81, 83, 87, 91, 93, 95, 98 mỗi số 200.000 đồng = 7.400.000 đồng; Số lô 64 là 15 điểm = 330.000 đồng. So sánh kết quả xổ số miền B (*cùng ngày*), V không trúng số nào. Tổng số tiền V đánh bạc với L1 trong ngày 20/7/2023 là 7.730.000 đồng.

Ngày 21/7/2023, V mua: Số đề 01, 05, 07, 10, 13, 15, 18, 20, 23, 26, 30, 33, 35, 38, 40, 42, 45, 47, 53, 55, 57, 59, 61, 65, 67, 69, 71, 75, 77, 79, 81, 83, 87, 91, 93, 95, 98 mỗi số 230.000 đồng = 8.510.000 đồng; Số lô 38 là 10 điểm = 220.000 đồng. So sánh kết quả xổ số miền B (cùng ngày), V không trúng số nào. Tổng số tiền V đánh bạc với L1 trong ngày 21/7/2023 là 8.730.000 đồng.

Ngày 22/7/2023, V mua: Số đề 01, 05, 07, 10, 13, 15, 18, 20, 23, 26, 30, 33, 35, 38, 40, 42, 45, 47, 53, 55, 57, 59, 61, 65, 67, 69, 71, 75, 77, 79, 81, 83, 87, 91, 93, 95, 98 mỗi số 240.000 đồng = 8.880.000 đồng. So sánh kết quả xổ số miền B (cùng ngày), V trúng số đề 33 = 240.000 đồng x 80 = 19.200.000 đồng. Tổng số tiền V đánh bạc với L1 trong ngày 22/7/2023 là 28.080.000 đồng.

Ngày 20/3/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Đỗ Ánh L về hành vi Đánh bạc. Quá trình điều tra vụ án đã tiến hành xác minh, điều tra, triệu tập để làm rõ các đối tượng liên quan đến hành vi đánh bạc cùng với Đỗ Ánh L, qua đó đã làm rõ được Lê Công V. Tuy nhiên, trước đó, V đã được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước Việt Nam cho phép xuất cảnh sang Nhật Bản lao động. Do nhận được thông tin của gia đình, nên ngày 27/11/2025 Lê Công V đã tự nguyện về nước và đến cơ quan điều tra đầu thú.

Tại biên bản mở kiểm tra điện thoại di động của L do Cơ quan điều tra lập, V đều ký và xác nhận: Các số điện thoại mà V nhắn tin gửi cho L qua ứng dụng Zalo là số lô, số đề (V đánh bạc cùng với L) là của V.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Công V đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra V còn khai: Trong thời gian ở Việt Nam (trước khi đi) và lao động tại Nhật Bản bị cáo không vi phạm pháp luật và chưa bị cơ quan pháp luật nào xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 42/CT-VKSKV2 ngày 30/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Công V về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Công V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và phân tích vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Công V phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Công V từ 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) đến 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng); ngoài ra đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và bày tỏ thái độ ăn năn, hối hận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Công V đã khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện và thừa nhận nội dung Cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát đã nêu là đúng. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 15/7/2023 đến ngày 22/7/2023, trên địa bàn phường Y, phường U, tỉnh Quảng Ninh, Lê Công V đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Đỗ Ánh L, trong đó: Ngày 15/7/2023 là 8.800.000 đồng; Ngày 16/7/2023 là 6.510.000 đồng; Ngày 17/7/2023 là 8.410.000 đồng; Ngày 18/7/2023 là 7.650.000 đồng; Ngày 19/7/2023 là 7.650.000 đồng; Ngày 20/7/2023 là 7.730.000 đồng; Ngày 21/7/2023 là 8.730.000 đồng và ngày 22/7/2023 là 28.080.000 đồng. Tổng số tiền Lê Công V đánh bạc trong 08 (tám) lần là 83.560.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Công V đã cấu thành tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; như nội dung bản cáo trạng số: 42/CT-VKSKV2 ngày 30/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, vì “đánh bạc” là tệ nạn của xã hội, nó không chỉ tiêu tốn tài sản của cá nhân và gia đình người tham gia đánh bạc mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì háms lợi nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự an toàn xã hội, do đó cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội cũng như vai trò của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi và vai trò của bị cáo:

Trong vụ án này bị cáo là người thực hiện hành vi đánh bạc với người trung gian là Đỗ Ánh L, sau đó L chuyển bằng lô đề cho Lê Văn X, do đó bị cáo đồng phạm trong hành vi phạm tội với L.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Lê Công V nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện đầu thú; bị cáo tự giác nộp lại số tiền thu lợi bất chính nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tội phạm bị cáo thực hiện là tội ít nghiêm trọng, bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội với vai trò đồng phạm, bị cáo phạm tội nhiều lần, song các lần phạm tội đều là tội ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã có thái độ ăn năn hối cải, có ý thức khắc phục hậu quả, nên không cần thiết buộc phải chấp hành hình phạt tù mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe và cải tạo, thể hiện chính sách nhân đạo của Pháp luật.

[6] Cần hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và: “Tạm hoãn xuất cảnh” đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Đối với tội danh này, ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét thấy bị cáo thuộc diện kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[8] Về số tiền do phạm tội mà có: quá trình điều tra xác định: ngày 22/7/2023, bị cáo V dùng số tiền 8.880.000 đồng để mua số lô, đề, kết quả bị cáo trúng (thắng) số tiền 19.200.000 đồng, do đó cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính sau khi đã khấu trừ là 10.320.000đ (mười triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước. Ngày 19/01/2026, bị cáo V đã tự nguyện nộp lại số tiền này để khắc phục hậu quả.

[9] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động Lê Công V dùng để liên lạc mua số lô, số đề với Đỗ Ánh L. Năm 2024, chiếc điện thoại này bị hư hỏng, nên bị cáo không sử dụng nữa, hiện bị thất lạc do đó không đề cập xử lý.

[10] Về vấn đề khác: Đối với hành vi đánh bạc của Đỗ Ánh L, đã bị xử lý tại Bản án số 61/2025/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2025 Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2).

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Công V phạm tội “*Đánh bạc*”;

Xử phạt bị cáo Lê Công V 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

- Về số tiền do phạm tội mà có: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 10.320.000đ (mười triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) *theo Biên lai thu tiền số 0000062 ngày 19/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.*

- Về biện pháp ngăn chặn: căn cứ: điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự; hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: A2125/LC-VPCQCSĐT(Đ3), ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, đối với bị cáo Lê Công V từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/01/2026).

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Công V có nghĩa vụ nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 2 – Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Quảng Ninh;
- THA DS tỉnh Quảng Ninh;
- THA HS;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Huy